SỞ GD & ĐT BẮC GIANG

Mã đề HH - 8901

HƯỚNG DẪN CHẤM
KIỂM TRA CHẤT LƯỢNG HỌC KỲ I
NĂM HỌC 2018-2019
Môn: Tiếng Anh 9(Hiện hành)- 8901

I. LISTENING:

Part 1: (05. pt) – 0. 25 pt for each correct answer.

1. F 2. F 3. T 4. T

Part 2:(1 pt) – 0.25 pt for each correct answer.

1.15/ fifteen 2. water 3. 16s 4. 6.30 (p.m)

II. Phonetics (1 pt) 0.25 pt for each correct answer.

1. C	2. A	3. B	4. D

III. (2 pts) 0.25 pt for each correct answer.

1. A	2. C	3. D	4. A
5. B	6. B	7. C	8. D

IV. (1 pt) 0.25 pt for each correct answer.

1. walking	2. would not leave	3. Has Mai worked/Has…worked	4. to catch

V. (1 pt) 0.25 pt for each correct answer.

1. uniform	2. wear	3. because	4. Finally

VI. Read the passage and do the tasks below. (1 pt)

**** Decide if these statements are True or False (0.5pt) 0.25 pt for each correct answer.***

1. F	2. T

**** Choose the best answer A, B, C or D. (0.5pt) 0.25 pt for each correct answer.**

3. B	4. A

VII. (1 pt) 0.5 pt for each correct answer.

1.✍ Because Nga woke up late, she didn't have time for breakfast.

2.✍ Your English pronunciation should be improved.

VIII. (1 pt)

Tiêu chí	**Mô tả chi tiết các tiêu chí**	**Điểm**
Cấu trúc	Đúng cấu trúc của đoạn văn, phù hợp với chủ đề: Có câu chủ đề (Topic sentence); các ý minh họa (Supporting sentences/ ideas, từ 2 supporting sentences/ ideas trở lên); và câu kết luận (Concluding sentence).	0.25
Nội dung	- Viết đúng chủ đề, các ý minh họa rõ ràng, có tính thuyết phục. - Viết logic, hợp lí; mạch lạc, rõ ràng.	0.25
Ngôn ngữ	- Viết đúng cấu trúc ngữ pháp; sử dụng các liên từ hợp lý để liên kết các ý trong đoạn. - Sử dụng từ vựng phù hợp, phong phú, hạn chế lặp lại từ vựng.	0.25
Trình bày	- Viết đủ số từ theo quy định. - Không xuống dòng. - Không viết tắt.	0.25
Tổng điểm		**1**
Cách tính lỗi (trừ điểm)		
- Hai lỗi ngữ pháp, cấu trúc câu		0,1
- Hai lỗi từ vựng		0,1
- Số lượng từ (+ - 20% số từ theo quy định)		0.1

-------------------The end------------